

Bài 8. LIÊN BANG NGÀ

Diện tích: 17,1 triệu km²

Dân số: 144,1 triệu người (2015)

Thủ đô: Moscow

Thu nhập bình quân đầu người: 23.790 USD/người

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ LÃNH THỔ

- Diện tích: 17,1 tr.km², lớn nhất thế giới.
- Lãnh thổ trải dài ở phần Đông Âu và Bắc Á.
- Giao lưu thuận tiện với nhiều nước.

II. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của LB Nga		
Yếu tố	Phần phía Tây	Phần phía Đông
Ranh giới	- Phía tây sông Enissei.	- Phía đông sông Enissei.
Địa hình	- Chủ yếu là đồng bằng (gồm đồng bằng Đông Âu cao, màu mỡ). - Đồng bằng Tây Sibiar nhiều đầm lầy, vùng trũng. → phát triển nông nghiệp, giao thông vận tải.	- Núi và cao nguyên, giàu tài nguyên khoáng sản, lâm sản → không thuận lợi cho phát triển nông nghiệp, giao thông vận tải.
Khoáng sản	- Nhiều dầu mỏ, khí đốt nhất nước. - Dãy Ural giàu khoáng sản: than, dầu mỏ, quặng sắt, kim loại màu phát triển công nghiệp.	- Giàu khoáng sản (than đá, dầu mỏ, vàng, kim cương, sắt, kẽm, thiếc, vonfram,.. trữ lượng lớn nhất nhì thế giới → Phát triển công nghiệp cơ bản: khai khoáng, năng lượng, luyện kim, hóa chất.

Sông, hồ	- Chảy từ bắc → nam: Sông Volga giá trị nhiều mặt: thủy điện, giao thông, công nông nghiệp.	- Chảy từ nam → bắc: Sông Enissei, Obi, Lena, Anggara → có giá trị thủy điện. - Hồ Baikal: hồ nước ngọt sâu nhất thế giới.
Khí hậu	- Ôn đới, cận nhiệt đới ẩm ướt → thuận lợi sản xuất nông nghiệp.	- Cận cực, ôn đới, cận nhiệt đới, có tính chất: lục địa khắc nghiệt (băng giá, khô hạn) → khó khăn sản xuất nông nghiệp.
Ý nghĩa kinh tế		
Thuận lợi	Phát triển kinh tế đa ngành: nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải.	Phát triển công nghiệp khai khoáng, thủy điện, lâm nghiệp.
Khó khăn	Đồng bằng Tây Sibiari chủ yếu là đầm lầy. Phía Bắc khí hậu giá lạnh.	Khí hậu khô hạn, phía Bắc giá lạnh, nhiều vùng băng giá. Núi và cao nguyên chiếm diện tích lớn, sông đóng băng mùa Đông, khó khai thác và vận chuyển.

III. DÂN CƯ VÀ XÃ HỘI

1. Dân cư

- Dân số đông: 144,1 triệu người (2015), đứng thứ 8 thế giới.
- Dân số ngày càng giảm do tỷ suất sinh giảm, nhiều người ra nước ngoài sinh sống → thiếu nguồn lao động.
- Mật độ dân số trung bình khoảng 8,5 người /km² (đứng thứ 172).
- Dân cư phân bố không đều: tập trung ở phía Tây, 70% dân số sống ở thành phố nhỏ, trung bình và các thành phố vệ tinh.
- Dân tộc Nga 80%, Tacta, Chuvats, Baskia.

2. Xã hội

- Nhiều công trình kiến trúc, tác phẩm văn học nghệ thuật, nhiều công trình khoa học lớn có giá trị.
 - Đội ngũ khoa học, kỹ sư, kỹ thuật viên lành nghề đông đảo, nhiều chuyên gia giỏi.
 - Trình độ học vấn cao.
- Thuận lợi cho Liên bang Nga tiếp thu thành tựu khoa học kỹ thuật thế giới và thu hút đầu tư nước ngoài.